TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 898/2022/QĐST-HNGĐ	*Quận 8, ngày 03 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 780/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Huỳnh Trần Thị Kim V, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 70A đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Ông Võ Tuấn T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số 70A đường Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 26 tháng 7 năm 2022, những nội dung các đương sự thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T tự nguyện tiến đến hôn nhân và đăng ký kết hôn vào năm 2012 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 198/2012, quyển số 01, đăng ký ngày 25/8/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh).

Hai vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do không hợp nhau. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục

đích hôn nhân không đạt được nên bà V, ông T yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà V và ông T có một con chung là Võ Tuấn T1 (giới tính: Nam; sinh ngày 28/12/2013).

Sau khi ly hôn, cả hai thống nhất giao con chung Võ Tuấn T1 cho ông Võ Tuấn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bà V có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con. Nếu có yêu cầu các đương sự sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

[3] Về tài sản chung: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T cùng xác định không có.

[4] Về nợ chung: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T cùng xác định không có.

[5] Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí bà V, ông T đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0017223 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T đã nộp đủ lệ phí.

Xét bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T thực sự tự nguyện ly hôn, Tòa án đã hòa giải nhưng không thành. Hai bên đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và cấp dưỡng cho con, cùng xác định không có tài sản chung và nợ chung. Sự thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội theo quy định tại Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T thuận tình ly hôn.

Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 198/2012, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/8/2012.

- Về con chung: Giao con chung Võ Tuấn T1 (giới tính: Nam; sinh ngày 28/12/2013) cho ông Võ Tuấn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng cho con hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bà V có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng cho con. Nếu có yêu cầu các đương sự sẽ yêu cầu Tòa án giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T cùng xác định không có.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T cùng xác định không có.

2. Về lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T phải chịu. Được cấn trừ vào số tiền lệ phí bà V, ông T đã tạm nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0017223 ngày 11/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8. Bà Huỳnh Trần Thị Kim V và ông Võ Tuấn T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Quận 8, TP.HCM;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Thắng